

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 261278

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM HUYNH THI KIM ANH
Last Middle First

Current Address 1476 Loan Phi Diem Bac Lieu

Date of Birth 12-20-1944 Place of Birth Bac Lieu

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRANH KIM SANH

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 15/75 To DEATH DATE: 6/77

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



và ngày 20.12.1964
 và ngày 20.12.1964
 và ngày 5.9.1969
 và ngày 5.9.1969

và ngày 24.02.1971
 và ngày 24.02.1971
 và ngày 28.01.1973
 và ngày 23.01.1973

và ngày 20.5.1976
 và ngày 20.5.1976

From: Huyet thi Kim Anh
476 Đoàn thi Diên
bachia

PAR AVION

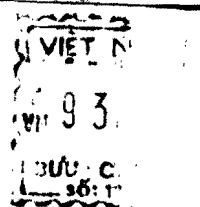
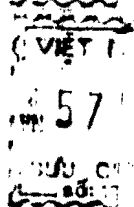
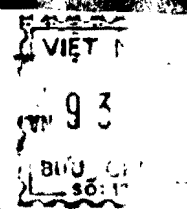
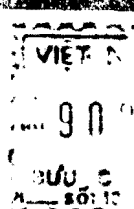
TO: KHUC MINH THO
Hội Gia Đình Cựu Nhân Chính Trị Việt Nam

P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

Telephone 1--

SEP 19 1991

USA
#



HỒ SƠ

1. Bản Đồ 1 b.
2. Giấy báo tử 1 b.
3. Giấy IV 1 b.
4. Hồ khẩu 1 b.
5. Hồi thư 2 b.
6. Khai Sank
5 người 10 b.
7. Hình 5 người
10 b.

Bachieu ngày 29 tháng 5 năm 1991.

Kính thưa chị,

Nhân được thư chị gửi qua em
lập tức lo giấy tờ xuất cảnh.

Hôm nay em đã nộp giấy tờ ở
Phòng xuất cảnh rồi nhưng kết quả
em cũng chưa biết ra sao?

Long vu đó em lại lo giấy tờ
để bố tức hồ sơ bên chị.

Hôm nay em gửi đến chị các
giấy tờ em còn thiếu sót.

Thưa chị.

Cố VN, cái chết của chồng em
lúc nào cũng ám ảnh tâm trí em,
chồng chết, gia đình ly tán, em rất
khó vì gia cảnh nghèo nàn.

Kính mong chị thường tình vui-
lòng giúp đỡ cho em trong việc bảo
lành để gia đình em có thể đi đến
nước bạn nhanh hơn.

Đem xin dùng bút, đem thanh thát
cam ơn chị, kính chúc chị dồi dào
sức khỏe, nhiều may mắn và hạnh
phúc.

Em

Ximanh

17-2) U-U - ~~FF~~) I E P
= *****

NOI GUI : BCH/BDQ/QLVNCH.

NOI NHAN : LIEN DOAN 4/BIET DONG QUAN

THONG BAO : BO TTM/ P. TQT
TIEU-DOAN 42/BDQ

Ban van so : 2842/BCH/BDQ/HGVN/I/TC/K

TC. PG so 29724/TTM/TQT/QN/BN275/K ngay 14- 11- 67 của BO

Tong - Tham - Muu /

THU I.- Vi ly do gia canh của Chuan Uy TRINH KIM -SANH .

So quan 58/161.422 thuộc Tiểu Đoàn 42/BDQ con mot

của goa phu có người anh là TRINH -UOI đã hy sinh

vi To Quoc /

THU II .- BCH/BDQ đã định điều động Y- Sĩ - Quân nhân một Đơn vị

vi không Tac -Chien/ Để tiến cứu xét / Yeh cau quy

BCH/Liên Đoàn cho biết y kiện trước ngày 15-12-67/ Het /

KBC.4.205 , ngày 29 tháng 11 năm 1.967

TL. Đại Tá TRAN VAN HAI

Chỉ Huy Trưởng Biệt Động Quân /QLVNCH

Trung Tá NGUYEN QUAN - KIET

THAM - MUU- TRUONG

Thiếu Tá NGUYEN VAN DAI

THAM - MUU-PHO

(Ký tên và đóng dấu)

" SAO Y BAN CHANH 2

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN - LUC VIET - NAM CONG - HOA
LIEN DOAN IV /BDQ
TIEU DOAN 42/BIET DONG QUAN

KBC , 4.533 , ngày 28 tháng 9 năm 1.968

Đại Uy LE THANH-LONG

Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 42/BDQ

Đại Uy NGUYEN MANH

SI QUAN QUAN SO và TIET LIEU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Hôm nay là ngày ba mươi tháng sáu năm 1977

Chúng tôi, Cơ quan Ty Công An Minh Hải .

1- Văn Thanh Nga (Cán Bộ)

2- Phạm Thanh Dân (Y sĩ Cơ quan quân huấn)

3- Lê Văn Ngóanh (Trưởng Công An phường 1 thị xã bạc liêu)

Chúng tôi đến thăm thân nhân gia đình Anh Trịnh Kim Sanh , báo gia đình thân nhân Anh Sanh chết đồng thời giải quyết lập biên bản cho gia đình chôn cất .

- Nguyên vào lúc 22 giờ 20 phút Ngày 19 Tháng 06 năm 1977, Anh Trịnh Kim Sanh Đại úy nguy trên đường chở về bệnh viện Anh bị thần kinh kịch phát chết tại hộ phòng có lập biên bản có chứng lý .

1- Công An huyện gia Rai

2- Phạm Văn Tân (Cán bộ Tỉnh)

3- Nguyễn Văn Thủ (Y sĩ dân Y huyện gia Rai)

- Nguyên nhân bệnh của Anh Sanh , Anh từ ngày về trại cải tạo đến nay có nhiều lần việc do ảnh hưởng vết thương nào , nay gì bệch c/u trở lại .

Có quan điều trị nhiều lần không bớt nên trở về bệnh viện bạc liêu trên đường đi đến văn ba lút thị tứ thị tứ hộ phòng Anh bị thần kinh kịch phát việc chết hồi lúc 22 giờ 20 phút ngày 29 tháng 06 năm 1977, Anh em cán bộ quân huấn Ty Công An minh hải chở thi hài Anh Sanh đến gia đình thân nhân .

Ty Công An minh hải cử chúng tôi đến gia đình bàn bạc cùng gia đình thân nhân đồng thời thi hành chánh sách nhân đạo của đảng và chính phủ đối với em Anh em sĩ quan nguy được cải tạo .

- Giúp cho gia đình thân nhân Anh Sanh một trăm năm chục đồng tiền ngân Hàng (150 đồng) chi phí mai táng .

- Gia đình thân nhân chịu trách nhiệm hoàn toàn may táng Anh Sanh

- Không làm gì nào động trong địa phương gây ảnh hưởng về chánh trị

+ Phía thân nhân gia đình Anh Sanh .

1- Huỳnh Khánh Văn 79 tuổi Ông già Vợ

2- Phùng thị Khuôn 75 tuổi (Bà già Vợ)

3- Lý Văn Liú 46 tuổi (Anh bạn dì)

4- Trịnh Hùng Kiệt 23 tuổi (Em chú bác ruột) *Huỳnh Thị Kim Anh - là vợ*

- Chúng tôi ~~hàng~~ thân nhân gia đình đồng ý chịu trách nhiệm hoàn toàn theo biên bản .

- Biên bản lập thành ba Bản Ty Công An giữ 01 bản chánh quyền phường giữ 01 bản Gia đình 01 bản . làm xong có đọc lại cho gia đình thân nhân và cán bộ trong Biên bản nghe rõ đồng ý ký tên .

1- Gia đình thân nhân Anh Sanh ký

1- Huỳnh Khánh Văn *Phùng Thị Khuôn*

2- Phùng thị Khuôn

3- Lý Văn Liú *Lưu Văn Liú*

4- Trịnh Hùng Kiệt *Lưu Văn Liú*

5- *Trịnh Thị Kim Anh, vợ anh Sanh.*



Ngày 30 tháng 06 Năm 1977

Ty Công An Minh Hải

T. L. BCH Ty

Nguyễn Văn Thủ

Phạm Thanh Dân

anh



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

147/B Doan Thi Diem
Bac Lien
Minh Hai.

- 5 APR 1990

Reference: IV 261278

Dear Sir/Madam:

Huynh Thi Kim Anh

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,



Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand



Embassy of the United States of America

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) PROCESSING

The U.S. Orderly Departure Program (ODP) has brought over 85,000 people to the U.S. from Vietnam since the program began in 1979. In general, eligibility for the U.S. ODP is based on having sponsoring relatives in the U.S. or proven close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975.

ODP files can be opened on the basis of Immigrant Visa Petitions (Form I-130), Visas 93 cables or ODP Questionnaires indicating close association. Spouses, children, parents and siblings of people residing in the U.S. are eligible for the family reunification aspect of the ODP. Grandparents, grandchildren or other relations may be included in the files, but their eligibility for the ODP will be determined at the time of their interview when a decision will be made as to their dependency on the family unit.

In most cases, once a file is opened the next step in the U.S. processing is review for issuance of a Letter of Introduction (LOI). The LOI is a document which states that the U.S. is willing to interview the person or persons named on the LOI for possible acceptance for movement through the U.S. ODP. It is not a guarantee of approval. The LOI is normally presented to the Vietnamese authorities by the applicants as a preliminary step in obtaining exit permission and pre-departure interviews. Please note that it is the Vietnamese authorities who determine who will be allowed to be interviewed by the ODP.

The success of the ODP has attracted a large number of applicants. Because of this, priorities have been established for LOI review and issuance. Family reunification cases will be reviewed for LOI issuance when the applicants are the beneficiaries of current or near-current Immigrant Visa Petitions and would therefore be able to travel to the U.S. as immigrants. Parents of minor children (under 18 years of age, and thus ineligible to file petitions) living in the U.S. with neither parent are also eligible for LOI issuance upon receipt of an AOR and proper documentation verifying the relationship. This priority system allows the ODP to reserve limited refugee numbers for those who are not eligible for immigrant status. The number of immigrants who can be accepted into the U.S. each year is far greater than the number of refugees allowed.

Visas 93 beneficiaries are also eligible for LOI review. However, as they would enter the U.S. as refugees, review of cases of Immigrant Visa Petition beneficiaries has priority over review of cases based solely on Visas 93. It is strongly recommended that second preference petitions be filed as soon as the U.S. relative is eligible to do so.

The immigration channel will continue to be emphasized in the foreseeable future. If sponsors are eligible to file Immigrant Visa Petitions for their relatives the ODP urges them to do so.

LOI's will continue to be issued to applicants for refugee status who are of special humanitarian concern. These will primarily be Amerasians and their accompanying family members, and applicants who spent long periods of time in reeducation camp due to their close association with U.S. policy and programs in Vietnam.

The ODP receives on a periodic basis lists of names of people the Vietnamese authorities will allow to be interviewed by ODP staff in Ho Chi Minh City. Upon receipt of the list, ODP staff in Bangkok review the cases to determine what further documents or information are necessary. Once the files are complete, the ODP requests that the applicants be made available during one of the interview sessions. If the applicants are approved documentarily they must also undergo a medical examination. If there are no medical ineligibilities the ODP office in Bangkok transmits final approval to the Vietnamese authorities, through the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR) Working Group. The case is then manifested by the Vietnamese for a flight to Bangkok or, in the case of some Amerasian or refugee applicants who will be attending the English as a Second Language/Cultural Orientation program in the Philippines, a direct flight from Vietnam to Manila.

In Bangkok, approved ODP applicants are housed in a transit center where final paperwork and medical checks are completed. They generally stay in Bangkok for about one week. The majority of family reunification applicants then travel directly to the U.S. The majority of Amerasian immigrants and some refugee applicants are sent to the Philippines for the six month language training and cultural orientation program before travelling to the U.S.

All travel arrangements are made by the Intergovernmental Organization for Migration (IOM). Travel costs and visa fees for immigrants and parolees travelling through the ODP must be paid for in advance. When payment is due, the U.S. anchors are sent letters outlining specific information regarding payment. People travelling in refugee status continue to sign promissory notes to be paid back later. The U.S. sponsor will be notified of the exact travel itinerary by a local voluntary agency.

The entire process depends on many variables so it is impossible to predict how long any segment of the procedure will take.

It is very important that ODP be notified immediately of any address changes either in Vietnam or the U.S. Delays in processing have occurred due to ODP having outdated addresses on file.

Office Address:

Orderly Departure Program
Panjabhum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand
Tel: 252-5040, EXT ODP

APO Address:

Orderly Departure Program
American Embassy Box 58
APO San Francisco 96346-0001
Cable: JVAODP, BANGKOK
Telex: 87008 JVAODP TH

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường, xã thị trấn sổ tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TỈNH, THÀNH PHỐ, ĐẶC KHU:

Định Hải

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ Quỳnh Thị Kim Liên

Số nhà 147 Ngõ (hẻm) 10

Đường phố, xóm, ấp, bản Hoàn Việt Liêm

Phường, xã, thị trấn Quảng Đông

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh XXB1

QUYỀN SỔ 2120

(Khổ 15cm X 19cm)

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Đăng ký ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Đăng ký ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Chuyển đến

Chuyển đến

Đăng ký ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Đăng ký ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

THAY ĐỔI ĐÌNH CHÍNH KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

Ngày tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN

(Ký tên đóng dấu)

CHỦ HỘ: _____

Số _____

Quan hệ với chủ hộ		18	19
Nội dung			
1. Họ và tên			
Tên thường gọi			
2. Ngày tháng năm sinh			
3. Nơi sinh			
4. Nam hay nữ			
5. Nguyên quán			
6. Dân tộc			
7. Tôn giáo			
8. Số giấy CMND			
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10. Chuyển đến:			
— Ở đâu đến			
— Ngày đến			
11. Chuyển đi			
— Đi đâu			
— Ngày đi			
Cơ quan BHXH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

CHỦ HỘ: Phuyl Kim Anh

Số _____

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung			
1. Họ và tên		<u>Phuyl Kim Anh</u>	
Tên thường gọi			
2. Ngày tháng năm sinh		<u>1944</u>	
3. Nơi sinh		<u>ấp làng xã, B1</u>	
4. Nam hay nữ		<u>nam</u>	
5. Nguyên quán		<u>ấp làng xã, B1</u>	
6. Dân tộc		<u>Kinh</u>	
7. Tôn giáo		<u>Không</u>	
8. Số giấy CMND		<u>380 745 769</u>	
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc		<u>chủ hộ</u>	
10. Chuyển đến:			
— Ở đâu đến		<u>ấp làng xã, B1</u>	
— Ngày đến		<u>1969</u>	
11. Chuyển đi			
— Đi đâu			
— Ngày đi			
Cơ quan BHXH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)	<u>1</u> <u>8</u> <u>1989</u> <u>PHU LAM XA QUAN LIEN</u> <u>P. CA</u> <u>Đỗ Văn</u>	

CHỦ HỘ : _____ Số _____

Quan hệ với chủ hộ		13	14
Nội dung			
1. Họ và tên			
Tên thường gọi			
2. Ngày tháng năm sinh			
3. Nơi sinh			
4. Nam hay nữ			
5. Nguyên quán			
6. Dân tộc			
7. Tôn giáo			
8. Số giấy CMND			
9. Nghề nghiệp			
và nơi làm việc			
10. Chuyển đến :			
— Ở đâu đến			
— Ngày đến			
11. Chuyển đi			
— Đi đâu			
— Ngày đi			
Cơ quan BHXH	Ngày tháng năm đang ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

[illegible]

CHỦ HỘ : _____ Số _____

Quon hệ với chủ hộ		8	9
Nội dung			
1. Họ và tên Tên thường gọi 2. Ngày tháng năm sinh 3. Nơi sinh 4. Nam hay nữ 5. Nguyên quán 6. Dân tộc 7. Tôn giáo 8. Số giấy CMND 9. Nghề nghiệp và nơi làm việc 10. Chuyển đến : — Ở đâu đến — Ngày đến 11. Chuyển đi — Đi đâu — Ngày đi			
Cơ quan ĐHKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu. (ghi rõ họ tên cấp bậc)		

[illegible]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TRÍCH LỤC CHỨNG THƯ HÔN THỦ

TỈNH Bạc Liêu

Lập ngày 02 tháng 4 năm 1968

QUẬN, Vinh Loi

XÃ, Vinh Loi

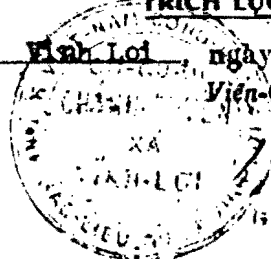
Số hiệu 74

Tên họ chồng	: <u>TRINH KIM SANH</u>
Ngày và nơi sanh	<u>04.11.1938 An Lạc Thôn (Sóc Trăng)</u>
Tên họ cha chồng	: <u>TRINH DIÊU</u> (sống chết)
Tên họ mẹ chồng	: <u>LANG THI KIỆU</u> (sống chết)
Tên họ vợ	: <u>HUYNH THI KIM ANH</u>
Ngày và nơi sanh	<u>20.12.1944 tại Hòa Bình Bạc Liêu</u>
Tên họ cha vợ	: <u>HUYNH KHÁNH VÂN</u> (sống chết)
Tên họ mẹ vợ	: <u>PHUNG THI KHUON</u> (sống chết)
Ngày lập hôn thú	<u>Ngày 2 tháng 4 năm 1968, Hồi 11 giờ 40</u>
Có lập hôn ước không	: <u>/</u>

MIỄN THU

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Vinh Loi ngày 19 tháng 02 năm 1975
Viện-Chức Hộ-Tịch,



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TRÍCH LỤC CHỨNG THƯ HÔN THỦ

TỈNH Bạc Liêu

Lập ngày 02 tháng 4 năm 1968

QUẬN, Vinh Loi

XÃ, Vinh Loi

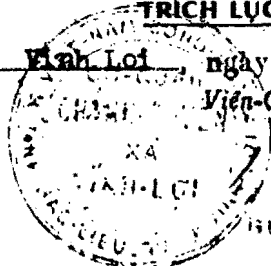
Số hiệu 74

Tên họ chồng : TRINH KIM SANH
Ngày và nơi sanh : 04.11.1938 An Lạc Thôn (Sóc Trăng)
Tên họ cha chồng : TRINH DIÊU (sống chết)
Tên họ mẹ chồng : LANG THI KIỆU (sống chết)
Tên họ vợ : HUYNH THI KIM ANH
Ngày và nơi sanh : 20.12.1944 tại Hòa Bình Bạc Liêu
Tên họ cha vợ : HUYNH KHANH VÂN (sống chết)
Tên họ mẹ vợ : PHUNG THI KHUON (sống chết)
Ngày lập hôn thú : Ngày 2 tháng 4 năm 1968, Hoi 11 giờ 40
Có lập hôn ước không : /

MIỄN THU

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Vinh Loi, ngày 19 tháng 02 năm 1975
Viện-Chức Hộ-Tịch,



Ngày 28 tháng 1 năm 1964

Số 17/ĐX

điều chỉnh thêm ngày
An ninh khai sinh cho
đánh cho các trẻ mới bản án
ngày 6-4-1951

Toà HGRQ Baxuyên xử về việc
Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 28 tháng 1 năm 1964
gồm có các ông:

Chánh-Án : Nguyễn-văn-Doanh

Biên-lưu :

Lục-Sự : Lê-Quang-Tốt

đã lên bản án như sau :

BẢN-ÁN

TOÀ ÁN

Chiếu theo đơn của Huỳnh-Khánh-Vân
xin án thêm ngày và tháng sinh và bản án thế vì khai sinh
của Huỳnh-Cúc-Hương và k/k/ ngày 6-4-1951 của Tòa Hòa giải
Bạc Liêu BỞI CÁC LỀ ÁY:

Chúng nhận Phan rằng : Nội bản án thế vì khai sinh vụ số
66-ĐX tuyên xử ngày 6-4-1951 của Huỳnh-cúc-Hương và k/k
sẽ thêm như sau:

1/Huỳnh-cúc-Hương sinh ngày 15-10-1935 thay vì
1935 không thôi;

2/Huỳnh-thị Mai-Xuân sinh ngày 9-10-1938 thay vì
1938 không thôi;

3/Huỳnh-thị kim-Chi, sinh ngày 10-10-1941 thay vì
1941 không thôi;

4/Huỳnh-thị kim-Anh, sinh ngày 20-12-1944 thay vì
1944 không thôi.

Dạy các viên chức giữ bộ khai sinh kẻ trên khi cấp
trích lục các khai sinh kẻ trên kẻ trên phải ghi chủ văn
án này nói lẽ nếu không bị bồi thường lệ-phí.

~~Phan rằng án này thế vì khai sinh cho~~

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên Xã
Hòa-Bình (Baxuyên)

và lược biên án này vào sổ tờ khai-sanh đương-niên của xã Hòa-Bình
mà án ngày 6-4-1951 đã được ghi chủ lưu-trữ công-văn-xa nói trên
và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên: Nguyễn-văn-Doanh, Lê-Quang-Tốt

Trước-bạ tại Phòng Baxuyên Khánh-Hưng, ngày 5-3-1964

Quyền 15 Tờ 14 Số 107/2

Thầu: Hai trăm bốn chục đồng

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

ngày 5 tháng 3 năm 1964

CHÁNH LỤC-SỰ.

Đào-thế-Hưng

bản chánh án ngày 6-4-
1951 của Tòa Bạc Liêu
cũng vào.-

GIA TIỀN	
Con niêm.. ..	20\$00
Bổng lộc	5.00
Biên-lai	0 50
Cộng chung. ..	25\$50

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

HGRQ Baxuyen

HIỆN

Ngày 28 tháng 1 năm 1964

Toà HGRQ Baxuyen xử về việc

Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 28 tháng 1 năm 1964

gồm có các ông:

Số 17/ĐX

giều chỉnh thêm ngày
An theo thể vi khai sanh cho
sinh cho các trẻ mới bản án
ngày 6-4-1951

Chánh-Án : Nguyễn-văn-Doanh

Biên-lập :

Lục-Sự : Lê-Quang-Tốt

đã lên bản án như sau :

BẢN-ÁN

TOÀ ÁN

Chiếu theo đơn của Huỳnh-Khánh-Vân
xin án thêm ngày và tháng sanh và bản án thể vi khai sanh
của Huỳnh-Cúc-Hương và k/k/ ngày 6-4-1951 của Tòa Hòa giải
Bạc Liêu BỞI CÁC LÊ ẤY:

Chúng nhận Phan rằng : Nội bản án thể vi khai sanh vụ số
66-ĐX tuyên xử ngày 6-4-1951 của Huỳnh-cúc-Hương và k/k
sẽ thêm như sau:

1/Huỳnh-cúc-Hương sanh ngày 15-10-1935 thay vì
1935 không thôi;

2/Huỳnh-thị Mai-Xuân sanh ngày 9-10-1938 thay vì
1938 không thôi;

3/Huỳnh-thị kim-Chi, sanh ngày 10-10-1941 thay vì
1941 không thôi;

4/Huỳnh-thị kim-Anh, sanh ngày 20-12-1944 thay vì
1944 không thôi.

Dạy các viên chức giữ bộ khai sanh kể trên khi cấp
trích lục các khai sanh kể trên kể trên phải ghi chủ văn
án này nói lẽ nếu không bị bồi thường lệ-phí.

~~Phan rằng án này thể vi khai sanh cho~~

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên xã
Hòa-Bình (Baxuyen)

và lược biên án này vào sổ tờ khai-sanh của xã Hòa-Bình
mà án ngày 6-4-1951 đã được ghi chủ
giữ ở lưu-trữ công-văn-xa nói trên
và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: Nguyễn-văn-Doanh, Lê-Quang-Tốt

Trước-bạ tại Phòng Baxuyen ngày 5-3-1964

Quyền 15 Tờ 14 Số 107/2

Thầu: Hai trăm bốn chục đồng

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

ngày 5 tháng 3 năm 1964

CHÁNH LỤC-SỰ.

GIÁ TIỀN	
Con niêm.. ..	20\$00
Bồng lộc	5.00
Biên-lai	0 50
Cộng chung ..	25\$50



[Signature]

Đào

VIET NAM CONG HOA

Tỉnh BAC LIÊU
Quận Vĩnh Lợi
Xã Vĩnh Lợi

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 5 tháng 9 năm 1969

Số hiệu : 2.355

Tên họ đứa trẻ : TRỊNH THỊ THANH DIỄM
Con trai hay con gái : Nữ
Ngày sanh : ngày năm tháng chín năm một ngàn
chín trăm sáu mươi chín.
Nơi sanh : Vĩnh Lợi - Bạc Liêu
Tên họ người cha : TRỊNH KIM SANH
Tên họ người mẹ : HUỲNH THỊ KIM ANH
Vợ chánh hay không
có hôn thú : Vợ chánh
Tên họ người đứng khai : TRỊNH KIM SANH

MIỄN THU THỰC

NHÂN THỰC SỞ TÀI CHÍNH

Ngày 27 tháng 10 năm 1988

TM/UY Ban hành của UBND TỈNH BẠC LIÊU

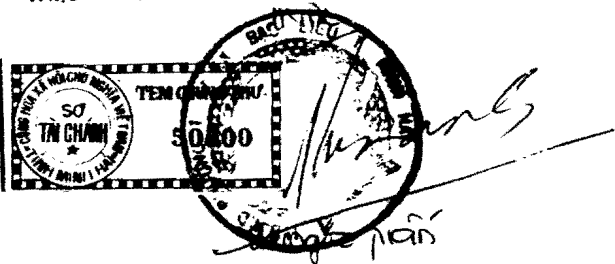
TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Vĩnh Lợi, ngày 3 tháng 9 năm 1974

Viên chức Hộ tịch

(Đã ký tên và đóng dấu)

Giang Tấn Kiên



VIỆT NAM CÔNG HÒA

Tỉnh BẠC LIÊU

Quận Vĩnh Lợi

Xã Vĩnh Lợi

Số hộ khẩu: 22.353

TRỊNH THỊ THÚC

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SÁNH

Lập ngày 3 tháng 9 năm 1969

Tên họ của trẻ : **TRỊNH THỊ THANH DIỄM**

Ông trai hay con gái : **CON**

Ngày sinh : **ngày năm tháng chín năm một nghìn chín trăm sáu mươi chín.**

Nơi sinh : **Vĩnh Lợi - Bạc Liêu**

Tên họ người cha : **TRỊNH KIM SÁNH**

Tên họ người mẹ : **HUỖNH THỊ KIM ANH**

Vợ chính hay không
có hôn thú : **Vợ chính**

Tên họ người đứng khai : **TRỊNH KIM SÁNH**

NHÂN THỜI ĐIỂM BÀN CHẤM

Ngày 27 tháng 10 năm 1988

TM/UY Ban Quản lý

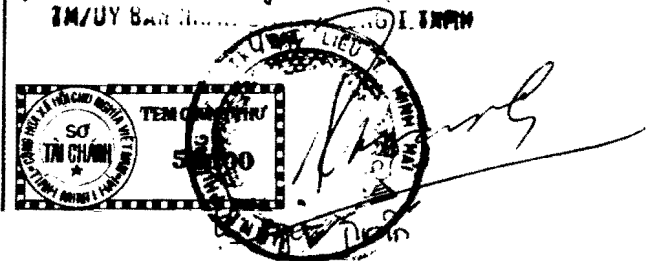
TRÍCH LỤC X BÀN CHẤM

Vĩnh Lợi, ngày 3 tháng 9 năm 1974

Viên chức Hộ tịch

(Đã ký tên và đóng dấu)

GIANG TÂN KIM



VIỆT NAM CỘNG HÒA

Tỉnh : BẠC LIÊU

Quận : VINH LỘC

Xã : VINH LỘC

TRÍ LỰC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 4 tháng 3 năm 1973.

SỐ HIỆU : 551

MIỀN THỊ THỰC

Tên họ đứa trẻ : TRỊNH THỊ HỒNG DIỄM

Con trai hay con gái : Nữ

Ngày sanh : Ngày hai mươi bốn tháng hai năm
một ngàn chín trăm bảy mươi mốt

Nơi sanh : VINH LỘC - BẠC LIÊU

Tên họ người cha : TRỊNH KIM SANH

Tên họ người mẹ : HUỖNH THỊ KIM ANH

Vợ chánh hay không : Vợ chánh

Có hôn thú :

Tên họ người đứng khai : TRỊNH KIM SANH

NHÂN THỰC MIỀN CHÁNH

Ngày 28 tháng 10 năm 1973

THỦY BÀN CÔNG LỊCH

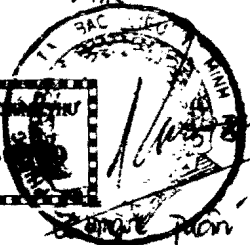
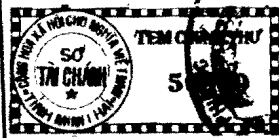
UNIK

TRÍ LỰC Y ĐÀN CHÁNH
VINH LỘC, ngày 3 tháng 9 năm 1974

Viên chức Hộ tịch

(Đã ký tên và đóng dấu)

Giang Tấn Kiên



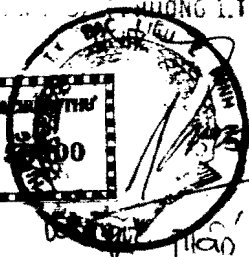
VIỆT NAM CỘNG HÒA
Tỉnh : BẠC LIÊU
Quận : VINH LỢI
Xã : VINH LỢI

SỐ HIỆU : 551

MIỄN THU THUẾ

NHÂN THƯ SỞ Y BẢN CHẤM

Ngày 29 tháng 10 năm 1988
TM/UY BAN CHẤM HƯƠNG LTXMM



TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH
Lập ngày 4 tháng 3 năm 1971

Tên họ đứa trẻ :	Trịnh thị Hằng Diễm
Con trai hay con gái :	Nữ
Ngày sinh :	Ngày hai mươi bốn tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Nơi sinh :	Vinh Lợi - BẠC LIÊU
Tên họ người cha :	TRỊNH KIM SANH
Tên họ người mẹ :	NGUYỄN THỊ KIM ANH
Vợ chính hay không :	Vợ chính
Có tôn thờ :	
Tên họ người đứng khai :	TRỊNH KIM SANH

TRÍCH LỤC Y BẢN CHẤM
Vinh Lợi, ngày 3 tháng 9 năm 1974
Viên chức Hộ tịch
(Đã ký tên và đóng dấu)
Giang Tấn Kiên

VIỆT NAM CÔNG HOÀ
Tỉnh BẠC LIÊU
Quận Vĩnh Lợi
Xã Vĩnh Lợi

Số hiệu 263

/ MIỀN THỊ THỰC /

TRÍCH LỤC BỐ KHAI SANE

Lập ngày 29 tháng 01 năm 1973

Tên họ đứa trẻ	: Trịnh thị Bích Diễm
Gen trai hay con gái	NỮ
Ngày sanh	! Ngày hai mươi ba tháng một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba.
Nơi sanh	: Vĩnh Lợi (BẠC LIÊU)
Tên họ người cha	: TRỊNH KIM SANE
Tên họ người mẹ	: HUỖNH THỊ KIM ANH
Vợ chánh hay không	!
! có hôn thú	! Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	TRỊNH KIM SANE

NGƯỜI THỰC HIỆN Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 10 năm 1988

THỦY BẢO ...



le Ngoc Tach

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH
Vĩnh Lợi, ngày 15 tháng 11 năm 1973
Viên chức hộ tịch
(Đã ký và đóng dấu) Thái Hưng Khôn

VIỆT NAM CỘNG HÒA

Tỉnh ĐÀC LINH

Quận Vĩnh Lợi

Huyện Vĩnh Lợi

Số hiệu 263

TRÍCH LỤC 20 KHAI SINH

Lập ngày 29 tháng 01 năm 1973

Tên họ đứa trẻ : Trịnh thị Bích Diễm

Con trai hay con gái : Nữ

Ngày sanh : Ngày hai mươi ba tháng một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba.

Nơi sanh : Vĩnh Lợi (BẠC RIÊU)

Tên họ người cha : TRỊNH KIM SANG

Tên họ người mẹ : HUỖNH THỊ KIM LINH

Vợ chánh hay không : Vợ chánh

Có hôn thú : Có

Tên họ người công khai : TRỊNH KIM SANG

/ KIỂM TRA THỰC /

ĐƠN THƯỞNG CÔNG AN CHÁNH

Ngày 27 tháng 10 năm 1982

TM/ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LING

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH
Vĩnh Lợi, ngày 15 tháng 11 năm 1973
Viện chức hộ tịch
(Đã ký và đóng dấu) Thái Hưng Khôn



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3P/3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, Thị trấn ~~PHUONG 1~~
Thị xã, Quận ~~MINH HAI~~
Thành phố, Tỉnh ~~MINH HAI~~

(BẢN SAO)

Số ~~340~~
Quyển số ~~1~~

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	TRUONG MINH KHANG		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	20 - 08 - 1976			
Nơi sinh	PHUONG 1 MINH HAI - MINH HAI			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm, sinh)	TRUONG KIM BACH 1938		TRUONG THY KIM ANH 1944	
Dân tộc	KHMER		KHMER	
Quốc tịch	VIET NAM		VIET NAM	
Nghề nghiệp	Lao động		Nhà máy	
Nơi ĐKKK thường trú	026 12 P1		026 12 P1	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	TRUONG THY KIM ANH Khóm 2 P 1		026	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

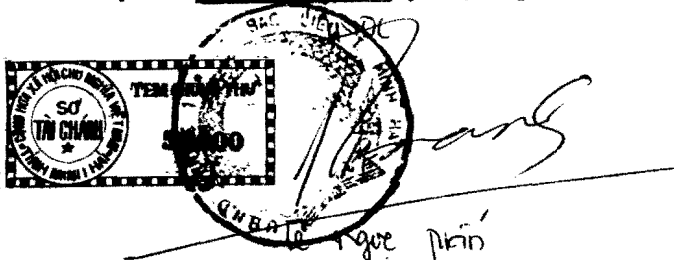
Ngày 27 tháng 10 năm 1988

TM/UBND ~~DI~~ Ký tên, đóng dấu

Đăng ký ngày 30 tháng 03 năm 1988

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
(Ký tên và đóng dấu)
Nguyễn Văn Viên



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu T/P/HT3

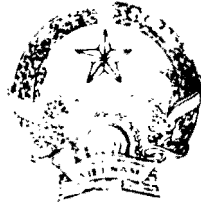
Số.....310.....

Quyển.....1.....

Xã phường.....I.....

Huyện, Quận.....Minh Hải.....

Tỉnh, Thành phố.....Minh Hải.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên.....TRINH HUYNH KHANG..... Nam hay nữ.....Nam.....

Ngày, tháng, năm sinh.....20/05/1976..... (Ngày hai tháng năm
Mười một chẵn bảy mươi sáu)

Nơi sinh.....phường 1 Minh Hải Minh Hải.....

Dân tộc.....Kinh..... Quốc tịch.....Việt nam.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	HUYNH THỊ LÊ ANH	TRINH KIM SANH
Tuổi	1944	1938
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm công
Nơi thường trú	026 khóm 2 phường 1	026 khóm 2 phường 1

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
.....HUYNH THỊ KIM ANH 026 khóm 2 phường 1.....

Đăng ký ngày.....30..... tháng.....03..... năm 1982

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

P chủ tịch đã ký
Nguyễn Văn Viên

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày.....27..... tháng.....9..... năm 1990

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TÊN ĐÓNG DẤU



LÊ QUANG NHƯ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~380745763~~

Họ tên: ~~HUY NHƯ TRI~~ KIM ANH

Sinh ngày ~~10~~ 1944

Quê quán: ~~Quận~~ Bình

~~Thị trấn~~ Lê Lợi, Minh Hải

Đang ở: Phường 1,

Thị trấn, Minh Hải

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH



NGÓN TRỎ TRÁI

Nốt ruồi c, lem trên
sau cánh mũi trái

Ngày 08 tháng 10 năm 1988

KY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



NGÓN TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~380745789~~

Họ tên HUYNH THI KIM ANH

Sinh ngày 1944

Nghĩa quân Hòa Bình

Trình Lợi, Minh Hải

Nơi thường trú Phường 1

Phường Liễu, Minh Hải

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi c, 1cm trên
sau cánh mũi trái

Ngày 08 tháng 10 năm 1988

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **3 E 074577 E**



Họ tên

TRINH THI THANH DIỄM

Sinh ngày

1969

Nguyên quán **Phường 1**

Bạc Liêu, Minh Hải

Nơi thường trú **Phường 1**

Bạc Liêu, Minh Hải

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

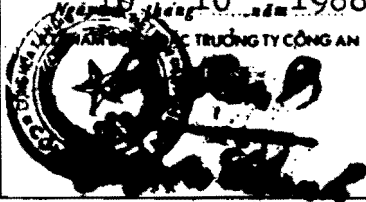
~ẹo chấm c, lem, trên
sau dấu máy phải

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 10 tháng 10 năm 1988

TRƯỞNG TY CÔNG AN





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **320745718**

Họ tên

TRINH THỊ THANH DIỄM

Sinh ngày

1969

Nguyên quán

Phường 1

Bạc Liêu, Minh Hải

Nơi thường trú

Phường 1

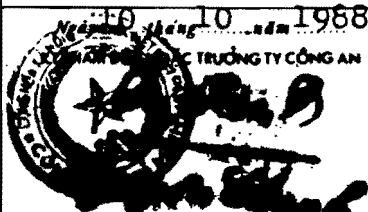
Bạc Liêu, Minh Hải

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Đeo chấm c, lcm, trên
sau đầu máy phải

Ngày 10 tháng 10 năm 1988



NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0725666

Họ tên: **THỊ HỒNG DIỄM**

THỊ HỒNG DIỄM

Sinh ngày: **1971**

Quê: **Phường 1**

Liên Minh Hải

Phường 1

Liên Minh Hải

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Tàn nhận c. 3cm trên
trước dấu máy phải

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



10 năm 1988

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Phạm Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 010745805

Họ tên: **THỊ HỒNG DIỄM**
THỊ HỒNG DIỄM

Sinh ngày: **1971**

Quê: **Phường 1**

Liên Minh Hải

Chức vụ: **phường 1**

Liên Minh Hải



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Tàn nhận c. 3cm trên
trước dấu máy phải

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 10 năm 1988

ĐOÀN ĐỐC LƯU TỬ CÔNG AN



Nguyễn Văn Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~0000000000~~

Họ tên **TRẦN THỊ BÍCH DIỄM**

Sinh ngày **23-01-1973**

Nguyên quán **Thới Bình,**
Cần Thơ, Hậu Giang.

Nơi thường trú **14/10, Huyện-T-**
Quận, Cần Thơ, Hậu Giang.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Số... nhóm C2... trên...
trước... này phải...

09 06 1989

Ngày... tháng... năm

CHỖ CHẤM DỌC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI



142



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~0000000000~~

Họ tên **TRẦN VĂN BÌNH DIỄN**

Sinh ngày **23-01-1973**

Nguyên quán **Thới Bình**

Cần Thơ, Hậu Giang

Nơi thường trú **14/10, Huyện**

Quan, Cần Thơ, Hậu Giang.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

ĐẤU VÉT VÀNG HOẶC DẤU VÉT

Số...chấm...C2...trên...
trước...đầu...năm...phải...

09 06 1989

Ngày...tháng...năm...

Thị trưởng...TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGƯỜI TRỞ THẢI

NGƯỜI TRỞ PHẢI

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 380791630

Họ tên

Trần Minh Hoàng - (Chàng)

Tên thường gọi

Nơi thường trú

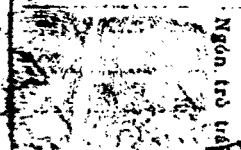
Phước 1
Bàc hĩa Minh hĩa

Dấu vết riêng hoặc di hình *Đỗ Văn Cẩn*

Trần Văn Trừng

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại :

Hẹn đến ngày *04* / *7* / 19*67* trả giấy CMND



Ngày *04* / *6* / 19*67*

(Chỉ rõ họ, tên người ký)

Đỗ Văn Cẩn

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số

580791630

Họ tên

Trần Đình Hoàng (Chàng)

Tên thường gọi

Nơi thường trú

Phước 1
Bà Rịa - Vũng Tàu

Dấu vết riêng hoặc di hình *Đoàn Văn C.*

Thầy Thảo - Học sinh - Lâm!

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
lại: *B.*

Hẹn đến ngày *7* / 19 *72* trả giấy CMND

Ngày *04* / *6* / 19 *72*

(Chỉ rõ họ, tên người ký)

NGƯỜI TRẢ GIẤY

(2)

đều trên bảy mươi tuổi

Anh chị ruột thì ai cũng khổ sở cả, chỉ Hai làm thủ ký tòa án Bạch Lũ, chị Ba công sư quan giải ngũ, anh Ba em là Đại tá Thủ trưởng Học viện, chị Nam công nhân cảnh sát Phòng 1001 Đại tá Mỹ ở Sài Gòn, chị Sáu giáo viên, chị Bảy giáo viên, chị Tám vô, Đại tá Tiến khu Bạch Lũ, anh Chín Thủ trưởng, Truyền tin, TK Bạch Lũ con em thủ mười lăm nhà. Bây giờ gia đình quá cũng b. Lớn nạn nên đi lo phần này.

Thưa chị chồng em đi học tập, trước 2 năm 10 ngày thì Cách Mạng chôn xác về.

Giờ đã buồn, lại buồn hơn những em cũng cố gắng để nuôi con, trước vài năm thì nư - hàng đã hết em xoay qua bán thực ăn nước nhà để kiếm lời và giữ con nuôi những ban đất con đó, ban ế' lỗ ròn. Đến lúc không còn tài em lên buôn thuốc em đi cháu lại cho đứa lớn trông chừng em đi bán về số tiền thiết.

Bừ đó đến nay cuộc sống của mẹ con em hết sức vất vả chỉ để sống qua ngày bữa đói bữa no, em không có được một ngày vui, lộn buồn khổ vì cái chết của chồng em ám ảnh, buồn vì kinh tế eo hẹp con cái lại nghèo khổ.

Vậy em xin chị hỏi đùm tưởng rộp của em, chồng quân nhân vô công. Được chồng em chết trong tù em có H. Thuá

② con tất cả. Vậy mẹ con em có được nước ban cho đi tỉnh cũ không? Con em hiện một đứa không có trong sổ gia đình tức nhân hồ khẩu bây giờ, một đứa khai lòn năm 1944 vì tính ngay mà lý gian, nếu cho đi thì có đi được hết không?

Bà đứa con gái lớn em cũng có với đến lời cười và thực em đã lỗi nhưng em sợ chúng có ma tính thì sẽ không được cho đi. Có phải như vậy không chị, các nơi này cũng là bạn, nếu ngày trước những em chưa dám trả lời vì sợ kết con em.

Bm rất khổ sở và đang nóng lòng hong tin chị. Kính xin chị thông cảm và hồi âm cho em.

Bm kính chúc chị đời dài phúc, khoẻ nhiều may mắn đó chị. Có nhiều nghị lực làm việc, nghĩa giúp đỡ những người khôn khổ như em, em thank thật cảm ơn chị trước.

Địa chỉ của em:

Huyệnh thị Kim Bính
1417 B Đoàn Thị Điểm
Thị xã Hưng Hai
tỉnh Hưng Hai

Kính thư

Bm

L. M. Anh

Huyệnh thị Kim Bính

Kính chi

Em được nghe các bạn đồn đại và bình phẩm chi là người hào hiệp hay, giúp đỡ em út hoàn thành những điều nay em mới xin được địa chỉ của chi.

Thưa chi, trời đã phú cho chi có được cái bao tài mà ai cũng ưa thích nên em cũng không ngại khi bên thu này đi học tham chi cho rõ ngọn ngành.

Chi mến,

Chồng em làm đại úy tại Tiểu Khu Bạch Lân tên Trình Kim Sanh, năm 1974 theo đồng đội hành quân bị thương về sơ tán tại anh bị cắt một miếng như cái lưng, anh đã được chữa trị tại Phan Thanh Giản phân loại ba đang chờ chữa trị.

Cặp đôi tan rã trong tuần tới thì cuối tuần là 30-7-75

Thưa chi, tiếp thu được 20 ngày tức 20-8-75 em sanh được một cháu trai, trước là ba cháu gái.

Bom sanh xong được một tháng năm ngày thì chồng em bị bắt đi học tập. Lúc này còn đứa con con nhỏ, đứa lớn mới 6 tuổi, em ở phía sau Ty Thuế Vụ Bạch Lân vì em là nhân viên của Ty này ngay sát sát tổ ký tại Chanh Hang 1.

Chi Ba, chi ruột của em muốn tham ba ngoài các cháu thấy hoàn cảnh của em như vậy nên dân cháu gái thủ thủ về căn thờ nuôi dùm vì lúc này em đang nghỉ khổ sở mà không dám muốn người giúp việc. Cháu này lúc sanh ra được hai tháng em có nhờ anh Chi Ba nuôi dùm đến mười tám tháng, em mới đem về nuôi, hơn năm thì tiếp thu, hiện cháu vẫn còn ở với di dưỡng Ba.

Còn thằng trai út vì quá buồn rầu khổ sở khi đi làm khai sanh cho cháu đi học em khai lớn năm 1977. Khi nộp cô giáo cấp ba cháu chưa học được, bây giờ em mở hay khai lớn, em mới đi năm rưỡi sửa lại, dăm năm 1976 vì em nghỉ khi lớn lên cháu sẽ đi tiếp nghỉ vụ được một năm.

Chi ở, lúc này con con nhỏ, em phải bán từng món một hàng để sinh sống vì nỗi nghèo.



Vietnam

PAR AVION



NOV 21 1989

Kính gửi:

TO chi KHUÊ MINH THO

PO BOX 5435 Arlington

VA 22205 - 0635

USA

AEROGramme • VIA AIR MAIL • PAR AVION

PH. THU PRODUCTS



TO OPEN CUT HERE

TO OPEN CUT HERE

FROM: Thư gửi chi Khuê Minh Tho
147 B. Đoàn Thị Điểm, H. Ba Trưng, H. Hà Nội
Việt Nam